TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2025/HS-PT
Ngày: 25 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế
Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2025/TLPT-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo Đào Thị Thúy H, Nguyễn Thị Mỹ L; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2025/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Các bị cáo có kháng cáo*:

1. *Họ và tên*: Đào Thị Thúy H, sinh năm: 1975, tại Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 5, phường 1, thành phố C, tỉnh C; chỗ ở hiện nay: Khóm 6, phường 1, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Xuân Hòa và bà: Phan Thị Phiến; chồng: Lê Việt Minh; con: 02 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/10/2024; bị cáo tại ngoại có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đào Thị Thúy H: Luật sư, Châu Long Mỹ, Văn phòng Luật sư Lê Thanh Thuận, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. *Họ và tên*: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1970, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Số 204, đường L, khóm 6, phường 1, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành Xê (chết) và bà: Võ Thị Thà (chết); chồng: Nguyễn Văn Cường; con: 03 người; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/10/2024; bị cáo tại ngoại có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L: Luật sư, Huỳnh Minh Nhựt, Văn phòng Luật sư Huỳnh Anh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Càm Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 17 giờ 05 phút ngày 31/5/2024, Công an thành phố Cà Mau bắt quả tang Nguyễn Thị Mỹ L mua bán số đề tại nhà số 204, đường Lý Văn Lâm, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Thu giữ tại hiện trường 01 điện thoại di động hiệu OPPO A57, sim số 0919932511 và hai tờ giấy kẻ ngang có ghi nội dung các chữ số.

Kết quả điều tra xác định Nguyễn Thị Mỹ L bán số đề cho Nguyễn Thị Nhung, Trần Thanh Tiền, Khương Thanh Thuyền, Phan Hoàng Nhỏ, một người không rõ nhân thân, sử dụng điện thoại sim số 0943868477, tài khoản Zalo có tên "O Ghen" và nhiều người không xác định họ tên và địa chỉ. Sau đó, Linh tập hợp các số đã bán và số tiền ra tờ giấy kẻ ngang, giao phơi mua lại số do Đào Thị Thúy H bán bằng cách dùng điện thoại di động sim số 0919932511 và tên tài khoản Zalo là "Mỹ Linh" chụp hình tờ giấy kẻ ngang, gửi hình ảnh qua Zalo tên tài khoản "Thúy Hằng" của Đào Thị Thúy H.

Đã chứng minh trong ngày 31/5/2024 Nguyễn Thị Mỹ L bán số đề cho các đối tượng mua số gồm:

1. Nguyễn Thị Nhung sử dụng điện thoại di động sim số 0943469409 gọi vào điện thoại di động sim số 0919932511 của bị cáo L để mua số đề gồm:

- Đài Trà Vinh: Mua số "89" số đầu 6.000 đồng; số đuôi 6.000 đồng; số lô 02 con 2.000 đồng x 18 lô = 36.000 đồng. Tổng tiền mua số là 48.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

- Đài Vĩnh Long: Mua số "89" số đầu 6.000 đồng; số đuôi 6.000 đồng; số lô 02 con 2.000 đồng x 18 lô = 36.000đ. Tổng tiền mua số là 48.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

- Đài Bình Dương: Mua số "89" số đầu 6.000 đồng; số đuôi 6.000 đồng; số lô 02 con 2.000 đồng x 18 lô = 36.000 đồng. Tổng tiền mua số là 48.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

Tổng số tiền đánh bạc giữa Nguyễn Thị Nhung với Nguyễn Thị Mỹ L là 144.000 đồng.

2. Trần Thanh Tiền sử dụng điện thoại di động, sim số 0837417304 và tên tài khoản Zalo là "Đương Tien" nhắn tin qua Zalo tên tài khoản Zalo "Mỹ Linh" của bị cáo L sim số 0919932511 mua số đề gồm:

- Đài Trà Vinh: Mua số "52" số đầu 50.000 đồng; số đuôi 50.000 đồng; mua 04 số "52, 66, 62, 26" số lô 02 con, mỗi số 5.000 đồng x 04 số x 18 lô = 360.000 đồng. Tổng tiền mua số là 460.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

- Đài miền Bắc: Mua 02 số "57, 67" số lô 02 con, mỗi số 5.000 đồng x 02 số x 18 lô = 270.000 đồng. Tổng tiền mua số là 270.000 đồng (khi bị bắt chưa xổ số, không xác định thắng thua).

Tổng số tiền đánh bạc giữa Trần Thanh Tiền với Nguyễn Thị Mỹ L là 730.000 đồng.

3. Khương Thanh Thuyền sử dụng điện thoại di động sim số 0918665634 và tên tài khoản Zalo "Bây Thuyen" nhắn tin qua Zalo tài khoản "Mỹ Linh" của bị cáo L sim số 0919932511 mua số đề gồm:

- Đài Trà Vinh: Mua 02 số "31, 91" số lô 02 con, mỗi số 3.000 đồng x 02 số x 18 lô = 108.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

- Đài Vĩnh Long: Mua 02 số "31, 91" số lô 02 con, mỗi số 3.000 đồng x 02 số x 18 lô = 108.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

- Đài Bình Dương: Mua 02 số "31, 91" số lô 02 con, mỗi số 3.000 đồng x 02 số x 18 lô = 108.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

Tổng số tiền đánh bạc giữa Khương Thanh Thuyền với Nguyễn Thị Mỹ L là 324.000 đồng.

4. Một người sử dụng điện thoại di động sim số 0943868477, tên tài khoản Zalo là "O Ghen" nhắn tin qua Zalo tài khoản "Mỹ Linh" của bị cáo L sim số 0919932511 mua số đề gồm:

- Đài Trà Vinh: Mua 03 số "27, 28, 29" số lô 02 con, mỗi số 10.000 đồng x 03 số x 18 lô = 540.000 đồng; mua số "88" số lô 02 con 5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng. Tổng tiền mua số là 630.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

- Đài Vĩnh Long: Mua số "27" số lô 02 con 5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

- Đài Bình Dương: Mua số "27" số lô 02 con 5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

Tổng số tiền đánh bạc giữa người này với bị cáo L là 810.000 đồng.

5. Phan Hoàng Nhỏ người sống chung với bị cáo L như vợ chồng, trực tiếp mua số đề của Linh gồm:

- Đài Trà Vinh: Mua các số "22, 23, 32, 13, 31, 35, 25, 24, 53" số lô 02 con, mỗi số 1.000 đồng x 09 số x 18 lô = 162.000 đồng; mua số "52" số lô 02 con 5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng. Tổng tiền mua số là 252.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số trúng số "53" số tiền là 1.000 đồng x 80 lần = 80.000 đồng). Số tiền đánh bạc là 332.000 đồng.

- Đài Vĩnh Long: Mua các số "22, 23, 32, 13, 31, 35, 24, 53" số lô 02 con, mỗi số 1.000 đồng x 09 số x 18 lô = 162.000 đồng; mua số "52" số lô 02 con 5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng. Tổng tiền mua số là 252.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số trúng số "22" số tiền là 1.000 đồng x 80 lần = 80.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 332.000 đồng.

- Đài Bình Dương: Mua các số "22, 23, 32, 13, 31, 35, 25, 24, 53" số lô 02 con, mỗi số 1.000 đồng x 09 số x 18 lô = 162.000 đồng; mua số "52" số lô 02 con 5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng. Tổng tiền mua số là 252.000 đồng (đối chiếu kết quả xổ số không trúng).

Tổng số tiền đánh bạc giữa Phan Hoàng Nhỏ với bị cáo L là 916.000 đồng.

6. Ngoài ra, bị cáo L còn bán số các đài miền Trung cho những người mua không xác định được họ, tên, địa chỉ tổng số tiền là 2.196.000 đồng gồm:

- Đài Gia Lai: Mua các số "65, 31, 90, 89, 52, 37, 73" số đầu và số đuôi 180.000 đồng; mua các số "65, 56, 31, 90, 89, 52, 37, 73, 81, 10, 23, 32" số lô 02 con 918.000 đồng. Tổng tiền mua số 1.098.000 đồng (khi bắt quả tang chưa xổ số không xác định thắng thua).

- Đài Ninh Thuận: Mua các số "65, 31, 90, 89, 52, 37, 73" số đầu và số đuôi 180.000 đồng; mua các số "65, 56, 31, 90, 89, 52, 37, 73, 81, 10, 23, 32" số lô 02 con 918.000 đồng. Tổng tiền bán số 1.098.000 đồng (khi bị bắt chưa xổ số không xác định thắng thua).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo L bán số đề cho những người nêu trên là 5.120.000 đồng. Trong đó, bán số đài các tỉnh miền Nam là 2.654.000 đồng, đài các tỉnh miền Trung là 2.196.000 đồng, đài miền Bắc là 270.000 đồng.

Việc thỏa thuận mua bán số đề giữa người mua số với bị cáo L được quy ước: Số đầu và số đuôi đài các tỉnh miền Nam và đài các tỉnh miền Trung, người chơi mua 10.000 đồng, Linh thu tiền 8.000 đồng, kết quả xổ số trúng người mua được 700.000 đồng. Số lô 02 con đài các tỉnh miền Nam và đài các tỉnh miền Trung, người mua 1.000 đồng, Linh thu tiền 15.000 đồng, kết quả xổ số trúng người mua được 800.000 đồng. Số đá đài các tỉnh miền Nam, người mua 1.000 đồng, Linh thu tiền 15.000 đồng, kết quả xổ số trúng người mua được 600.000 đồng. Số lô 02 con đài miền Bắc, người mua 1.000 đồng, Linh thu tiền 23.000 đồng, kết quả xổ số trúng người mua được 800.000 đồng. Người mua số thỏa thuận với Linh khi có kết quả xổ số sẽ thanh toán tiền. Ngày 31/5/2024 bị cáo L bị Công an bắt quả tang nên giữa người mua số với bị Linh chưa thanh toán tiền mua bán số đề với nhau.

Sau khi bán số đề cho những người nêu trên, bị cáo L tổng hợp phơi số chuyển cho bị cáo H để mua lại số do bị cáo H bán theo thỏa thuận như sau: Số lô 02 con đài các tỉnh miền Nam và đài các tỉnh miền Trung, Linh mua 1.000 đồng, Hằng thu tiền 14.500 đồng. Số đá đài các tỉnh miền Nam, Linh mua 1.000 đồng, Hằng thu tiền 14.500 đồng. Số lô 02 con đài miền Bắc, Linh mua 1.000 đồng, Hằng thu tiền 22.000 đồng. Theo thỏa thuận khi có kết quả xổ số sẽ thanh toán tiền, ngày 31/5/2024 Linh và Hằng chưa thanh toán tiền mua bán số đề.

Đã chứng minh, ngày 31/5/2024 Linh mua số do Hằng bán các số "23, 24, 31, 32, 52, 65, 13, 25, 89" số đầu và số đuôi của 03 đài Trà Vinh, Vĩnh Long và Bình Dương, số tiền 1.244.000 đồng; mua các số "22, 23, 32, 13, 31, 46, 64, 65, 66, 81, 89, 90, 35, 53, 25, 52, 24, 14, 41, 63, 67, 68, 91, 30, 63" số lô 02 con của 03 đài Trà Vinh, Vĩnh Long và Bình Dương số tiền 5.148.000 đồng; mua các số "14, 31" số đá của đài Trà Vinh số tiền 36.000 đồng. Tổng số tiền mua số (có giao phơi) là 6.428.000 đồng.

Đối chiếu kết quả xổ số trúng các số "53, 30, 63" số lô 02 con của đài Trà Vinh, số tiền là 1.680.000 đồng; trúng các số "22, 64, 81, 46" số lô 02 con của đài Vĩnh Long, số tiền là 2.160.000 đồng; trúng các số "64 và 90" số lô 02 con của đài Bình Dương, số tiền 800.000 đồng. Tổng tiền trúng số là 4.640.000 đồng.

Bị cáo L giao phơi số đã bán đài các tỉnh Miền Nam và đài các tỉnh miền Trung nêu trên cho bị cáo H số tiền 4.850.000 đồng. Riêng số tiền bán số 270.000 đông đài miền Bắc chưa gửi tin nhắn giao phơi cho Hằng.

Như vậy, tổng số tiền mua bán số đề giữa bị cáo L với bị cáo H là 15.918.000 đồng (6.428.000đ + 4.640.000đ + 4.850.000đ). Trong đó, đài các tỉnh miền Nam là 13.722.000 đồng và đài các tỉnh miền Trung là 2.196.000 đồng.

Tang vật thu giữ gồm: Ngày 31/5/2024, tạm giữ của bị cáo H một điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, sim số 0835504455. Ngày 01/6/2024, Nguyễn Thị Nhung giao nộp một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, sim số 0943469409. Ngày 25/10/2024, bị cáo H nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 28/10/2024 bị cáo L nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 1.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản tạm giữ 3.000.000 đồng theo giấy nộp tiền số 10929794 ngày 31/10/2024 tại Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh Cà Mau. Ngày 13/3/2025, bị cáo L nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau số tiền 15.188.000 đồng (Biên lai thu tiền số 0000056). Ngày 20/3/2025, bị cáo H nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau số tiền 13.918.000 đồng (Biên lai thu tiền số 0000058).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/HS-ST ngày 20/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định: Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Thị Thúy H 06 tháng tù về tội "*Đánh bạc*"; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 06 tháng tù về tội "*Đánh bạc*"; thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Cùng ngày 03/02/2025, bị cáo Đào Thị Thúy H và bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L đều có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Bị cáo H nêu lý do, sau khi biết phạm tội, nhận thấy vi phạm pháp luật, tích cực hợp tác với cơ quan chức năng trong điều tra, truy tố, xét xử. Bản thân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có hạn chế về trình độ, không am hiểu pháp luật. Gia đình có khó khăn, bản thân làm thuê trang trải cho gia đình, đang mắc nhiều chứng bệnh.

Bị cáo L nêu lý do, là lao động chính trong gia đình, chồng bệnh nặng không khả năng lao động cần có sự chăm sóc. Gia đình thuộc diện khó khăn tại địa phương. Hạn chế trình độ, không hiểu biết pháp luật. Không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Tích cực hợp tác, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo H nêu quan điểm: Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa phúc thẩm có bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo L nêu quan điểm: Bị cáo không tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, học thức thấp, hạn chế nhận thức pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Thị Thúy H và bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2025/ngày 20/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Thị Thúy H và bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, thể hiện:

Lúc 17 giờ 05 phút ngày 31/5/2024, tại nhà nhà số 204, đường Lý Văn Lâm, khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L bị bắt quả tang về hành vi mua bán bán số đề bằng hình thức ghi số trực tiếp, nhắn tin qua điện thoại di động hoặc qua tài khoản Zalo.

Cụ thể, bị cáo L đã bán số đề cho các đối tượng gồm:

Nguyễn Thị Nhung mua các đài Trà Vinh, đài Vĩnh Long, Bình Dương, tổng số tiền 144.000 đồng.

Trần Thanh Tiền mua đài Trà Vinh số tiền 460.000 đồng, đài miền Bắc 270.000 đồng.

Khương Thanh Thuyền mua các đài Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương, tổng số tiền 324.000 đồng.

Người có tên tài khoản Zalo là "O ghen" mua các đài Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương, tổng số tiền 810.000 đồng.

Phan Hoàng Nhỏ mua các đài Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương, tổng số tiền 910.000 đồng.

Những người không xác định được tên mua đài Gia Lai 1.098.000 đồng, đài Ninh Thuận 1.098.000 đồng.

Tổng số tiền bán số đề của bị cáo L trong ngày là 5.120.000 đồng (gồm: Các đài miền Nam là 2.654.000 đồng, các đài miền Trung là 2.196.000 đồng, đài miền Bắc là 270.000 đồng).

Trong số tiền bán số nêu trên, bị cáo L giao phơi cho bị cáo H số tiền 4.850.000 đồng bán số của các đài miền Nam và các đài miền Trung (đài miền Bắc không giao phơi). Đồng thời, bị cáo L còn mua số đề do bị cáo H bán đài các tỉnh Trà Vinh, Vĩnh Long, Bình Dương, tổng số tiền 6.428.000 đồng, kết quả xổ số có trúng số tiền 4.640.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mua bán số của bị cáo L và bị cáo H trong ngày 31/5/2024 là 15.918.000 đồng. Trong đó, mua bán số đài các tỉnh miền Nam là 13.722.000, đài các tỉnh miền Trung là 2.196.000 đồng.

[2] Với hành vi và số tiền mua bán số đề của các bị cáo như nêu trên, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo Đào Thị Thúy H, Nguyễn Thị Mỹ L phạm tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, với số tiền đánh bạc 13.722.000 đồng là tiền do bị cáo L bán số giao phơi và mua số của bị cáo H của đài các tỉnh miền Nam, không truy tố xét xử đối với số tiền Linh bán số đài các tỉnh miền Trung giao phơi cho Hằng 2.196.000 đồng và số tiền Linh bán số đài miền Bắc 270.000 đồng không giao phơi cho Hằng vì chưa đủ cấu thành tội phạm của một lần đánh bạc là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo và lời bào chữa của các Luật sư nhận thấy: Đánh bạc là hành vi là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, việc xử lý nghiêm khắc bằng hình phạt tù của án sơ thẩm đối với các bị cáo là cần thiết vừa có tính giáo dục răn đe các bị cáo vừa đáp ứng yêu cầu giữ gìn, ổn định trật tự xã hội tại địa phương. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ tính chất vụ án, mức độ của hành vi phạm tội, có áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự từ đó xử phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo L nộp 15.188.000 đồng, bị cáo H nôp 13.918.000 đồng theo quyết định của án sơ thẩm, thể hiện có sự ăn năn, hối cải và có cung cấp thêm xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, có người thân có công. Những tình tiết này đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không phải là tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm để có thời gian cải tạo đối với các bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[5] Đối với tổng số tiền bị cáo L nộp 16.188.000 đồng (nộp tại Cơ quan điều tra 1.000.000 đồng và nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau 15.188.000 đồng biên lai thu tiền số 0000056 ngày 13/3/2025); bị cáo H nộp 15.918.000 đồng (nộp tại Cơ quan điều tra 2.000.000 đồng và nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau 13.918.000 đồng, biên lai thu tiền số 0000058 ngày 20/3/2025) sẽ được đối trừ với tiền các bị cáo phải thi hành án.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận, các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đào Thị Thúy H và Nguyễn Thị Mỹ L; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2025/HS-ST ngày 20/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thị Thúy H 06 (sáu) tháng tù về tội "*Đánh bạc*"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 06 (sáu) tháng tù về tội "*Đánh bạc*"; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự phúc thẩm các bị cáo Đào Thị Thúy H và Nguyễn Thị Mỹ L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC
- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Công an phường 1, Tp.Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Tp.Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp.Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Trọng Nhân